

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Nhân

2/ Ông Đặng Hồng Ngọc

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ; Sinh ngày 04/4/1994; tại: thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thôn V, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: thợ tiện gỗ; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Dương Thị C, sinh năm 1964; vợ tên Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1994; con: có 01 người sinh ngày 13/8/2020; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

** Người bị hại:*

- Đặng Anh H, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Đặng Anh H1: ông Đặng Đình H2, sinh năm: 1966 (có đơn xin vắng mặt)

Đồng trú tại: thôn H, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

- Nguyễn Sinh B, sinh ngày 08/12/2005 (vắng mặt)

Trú tại: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Sinh B: ông Quách Hồng Cẩm - Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh TGPL số 02 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Định. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/5/2021 Nguyễn Tiến Đ một mình đi xe mô tô đến quán cà phê “Xưa và Nay” trong khuôn viên nhà hàng Hoàng Yến Plaza ở khu vực N, phường Đ, thị xã A để uống nước. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ ra về đến vị trí để xe bên hông quán cà phê “Xưa và Nay” phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 77F1-656.05 do anh Nguyễn Sinh B điều khiển đến dựng gần xe mô tô của Đ nhưng còn cắm chìa khoá ở cổ xe nên nảy sinh ý định mở cốp xe này tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Đ lấy chìa khoá lên lút mở cốp xe phát hiện bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR của anh Đặng Anh H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Red Magic OS và 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu AVA của anh Nguyễn Sinh B, nên lấy bỏ vào trong cốp xe mô tô của Đ mang về nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ mang chiếc điện thoại Iphone XR đến tiệm sửa chữa điện thoại “Thanh” của anh Nguyễn Văn T để thuê mở khoá chiếc điện thoại này. Ngày 07/5/2021 sau khi kiểm tra hệ thống camera an ninh của nhà hàng Hoàng Yến Plaza, Công an phường Đ đã mời Nguyễn Tiến Đ đến làm việc, Đ đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội.

Ngày 11/5/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A kết luận:

+ 01 điện thoại di động Iphone XR, dung lượng 64GB, màu xanh dương trị giá 06 triệu đồng.

+ 01 điện thoại di động Red Magic OS, dung lượng 128GB, màu đen, hỗ trợ 5G, trị giá 8,5 triệu đồng.

+ 01 pin sạc dự phòng AVA, dung lượng 6400mAh, màu xanh, trị giá 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 14.600.000 đồng

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động Iphone XR, 01 điện thoại di động Red Magic OS, 01 pin sạc dự phòng AVA. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSAN ngày 11/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã A vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 06-09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách do HĐXX ấn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu về dân sự, nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án 1 đĩa DVD bên trong lưu trữ 01 đoạn video ghi lại một phần diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị hại Nguyễn Sinh B: Đồng ý với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung của bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2021 tại quán cà phê Xưa và Nay phát hiện xe mô tô của anh Nguyễn Sinh Bảo còn cầm chìa khóa ở cổ xe nên nảy sinh ý định mở cốp xe để lục tìm tài sản. Bị cáo đã lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Red Magic OS và 01 cục sạc dự phòng nhãn hiệu AVA, có tổng giá trị là 14.600.000đ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Sinh B và anh Đặng Anh H1. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49 ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì tài sản mà bị cáo Đ chiếm đoạt có giá trị 14.600.000đ nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Bị cáo Đ là một công dân đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi để biết rằng hành vi trộm cắp tài sản người khác là trái pháp luật. Vì mục đích tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng người bị hại chủ quan sơ hở trong việc quản lý tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm hại đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần phải xử phạt thật nghiêm bằng pháp luật hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra.

[5] Bị cáo Nguyễn Tiến Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi bị phát hiện bị cáo đã trả lại tài sản cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình có mẹ bị bệnh nằm một chỗ và vợ mới sinh con 06 tháng tuổi. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu về dân sự, nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án 1 đĩa DVD bên trong lưu trữ 01 đoạn video ghi lại một phần diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến Đ cho UBND xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Tiến Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Tiến Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu về dân sự, nên miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án 1 đĩa DVD bên trong lưu trữ 01 đoạn video ghi lại một phần diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

* Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại nếu không đồng ý một phần hoặc toàn bộ bản án có quyền kháng cáo lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- VKSNDTX. A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Công an TX. A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hà

